| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**THÀNH PHỐ H** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày 14- 6 - 2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
  *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Phạm Thị Mai
  *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Giang
  Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.
- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Thùy Dương – Thư ký Toà án nhân dân huyện T, Thành phố H.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Thành phố H tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Khắc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2018/HSST – QĐ ngày 30/5/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2018/HSST – QĐ ngày 12/6/2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Chí H**, sinh năm 1978. (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện T, TP. H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Chí C và bà Đàm Thị T (Đã chết); Vợ: Phạm Ngọc L; Có 01 con sinh năm 2000; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 09/10/2017, Công an xã V, huyện T, TP H xử phạt hành chính về hành vi: "Chì chiết, lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình vợ"

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- *Bị hại:* Chị Phạm Ngọc L, sinh năm 1978 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện T, TP. H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí H và chị Phạm Ngọc L có mâu thuẫn từ quan hệ vợ chồng nên khoảng 11 giờ ngày 07/12/2017, H điều khiển xe mô tô đến cửa hàng cắt may của chị Phạm Ngọc L tại địa chỉ thôn A, xã V, huyện T, Thành phố H, mục đích mong muốn hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng đến nơi hai vợ chồng lời qua tiếng lại sinh ra mâu thuẫn, cãi nhau, trong khi cãi nhau Nguyễn Chí H đã sử dụng chiếc kéo cắt may giơ lên để dọa chị L, thấy vậy chị L đã đứng dậy ôm vào người H nhằm giữ lấy chiếc kéo, đồng thời hô hoán kêu cứu hai bên giằng co thì chị L đã bị H dung chiếc kéo đâm một nhát vào trúng phần lưng của chị L gây thương tích, sau đó được mọi người can ngăn. H đã bỏ ra về. Hậu quả chị L bị thương vùng lưng, vị trí gần 1/3 giữa cột sống lưng, vết thương dài gần 02cm, sâu 05cm hướng sang phải.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 60 ngày 12/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã Kết luận: sẹo vết thương phần mềm tại vùng lưng bên trái 1%; Gãy cung sau xương sườn số 12 bên trái đang can liền, không di lệch 3%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Phạm Ngọc L tại thời điểm giám định là 04%. Các tổn thương của chị L do vật sắc nhọn gây nên.

* Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) chiếc kéo dài 25cm, có chuôi bọc nhựa màu xanh, lưỡi kéo bằng kim loại màu xám trắng có một đầu nhọn bị gãy và 02 chiếc áo đều có vết rách ở vùng lưng của chị Phạm Ngọc L.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Ngọc L yêu cầu Nguyễn Chí H phải bồi thường tổng số tiền 20.000.000đồng, bao gồm chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, thu nhập bị mất.

Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị L nhưng vì chưa có tiền nhưng sẽ bồi thường sau.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 21 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Nguyễn Chí H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và nhất trí bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị L tổng cộng các khoản là 20.000.000đồng.

Người bị hại: Chị Phạm Ngọc L vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị tổng số tiền là 20.000.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tgiữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Chí H từ 09 tháng đến 12 tháng tù và đề nghị hướng xử lý vật chứng.

Trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về số tiền 20.000.000đồng bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và người bị hại

Lời nói sau cùng của bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, nhất trí bồi thường cho chị L số tiền 20.000.000đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện vào ngày 07/12/2017, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã được xét hỏi tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận*:* Khoảng 11 giờ ngày 07/12/2017, tại cửa hàng cắt may của chị Phạm Ngọc L, địa chỉ thôn A, xã V, huyện T, Thành phố H, do có mâu thuẫn từ quan hệ vợ chồng, Nguyễn Chí H có hành vi dùng chiếc kéo cắt may đâm vào lưng của chị Phạm Ngọc L, hậu quả đã gây tổn thương cơ thể  cho chị L là 04%. Hành vi dùng chiếc kéo cắt may là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho chị L của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát huyện T đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Chí H là nguy hiểm cho xã hội, cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khoẻ của con người, được Bộ luật Hình sự

bảo vệ, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Thường Tín, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo đã sử dụng chiếc kéo bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho chị L. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, đây không phải là lần đầu bị cáo xẩy ra mâu thuẫn với người bị hại, bị cáo đã bị xử phạt hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, lại tiếp tục có hành vi gây thương tích cho chị L, nếu cho bị cáo được cải tạo tại địa phương thì khó tránh khỏi mâu thuẫn tiếp theo vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và trong trại cải tạo bị cáo có thời gian suy nghĩ lại khi mãn hạn tù trở về sống với gia đình có ích cho gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại, tuy nhiên tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tổng 20.000.000đồng. Bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc kéo mà bị cáo H đã sử dụng làm công cụ phạm tội và 02 chiếc áo bị rách không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo: bị cáo; người bị hại; được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Chí H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Nguyễn Chí H 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. **Về trách nhiệm dân sự**: Ghi nhận sự thỏa thuận và tự nguyện của bị cáo, người bị hại: Bị cáo Nguyễn Chí H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chị Phạm ngọc L tổng số tiền 20.000.000đồng, gồm các khoản (Tiền chi phí cho việc cứu chữa, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền ngày công không đi làm được, tiền công người chăm sóc khi điều trị, tổn thất tinh thần)

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo và 02 chiếc áo bị rách không có giá trị sử dụng (Đặc điểm vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, TP H ngày 08/6/2018).

**4. Án phí:** Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Chí H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo; Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**
- TAND TP. H;
- VKSND huyện T;
- Sở tư pháp H;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Mai**